

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công

trong một số Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: 09h00
Ngày: 04/04/2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 42/TTr-SXD ngày 17/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần xây dựng, lắp đặt; Phần xây dựng (bổ sung); Phần xây dựng (sửa đổi và bổ sung); Phần lắp đặt (sửa đổi và bổ sung); Phần sửa chữa; Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo các Quyết định: số 50/2015/QĐ-UBND, số 51/2015/QĐ-UBND, số 52/2015/QĐ-UBND, số 53/2015/QĐ-UBND, số 54/2015/QĐ-UBND và số 56/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh với các nội dung sau:

1. Chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{ĐC}_{NC} = 1,577$

b) Các khu vực còn lại: $K^{ĐC}_{NC} = 1,272$

2. Chi phí máy thi công được nhân với hệ số điều chỉnh:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{ĐC}_{MTC} = 1,179$

b) Các khu vực còn lại: $K^{ĐC}_{MTC} = 1,057$

Điều 2. Điều chỉnh chi phí nhân công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần khảo sát xây dựng; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng; Phần thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo các Quyết định: số 55/2015/QĐ-UBND, số 57/2015/QĐ-UBND và số 58/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh với nội dung sau:

1. Chi phí nhân công khu vực thành phố Buôn Ma Thuột được nhân với hệ số điều chỉnh: $K^{DC}_{NC} = 1,577$

2. Chi phí nhân công các khu vực còn lại được nhân với hệ số điều chỉnh: $K^{DC}_{NC} = 1,272$

Điều 3. Về điều chỉnh chi phí nhân công, máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh trước năm 2015:

1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong dự toán các gói thầu lập theo các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần khảo sát xây dựng; Phần xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo các Quyết định: số 43/2008/QĐ-UBND, số 44/2008/QĐ-UBND và số 45/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 4,390$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 3,364$

b) Chi phí máy thi công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCKSXĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,717$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCKSXĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,498$

2. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong dự toán các gói thầu lập theo Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần xây dựng (bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 14/6/2013 của UBND tỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCXD} = 1,437$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCXD} = 1,101$

b) Chi phí máy thi công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCXD} = 1,167$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCXD} = 1,039$

3. Điều chỉnh chi phí nhân công trong dự toán các gói thầu lập theo các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND và Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 14/10/2010 của UBND tỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công khu vực thành phố Buôn Ma Thuột được nhân với hệ số điều chỉnh: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 3,931$

b) Chi phí nhân công các khu vực còn lại được nhân với hệ số điều chỉnh: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 3,012$

4. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong dự toán các gói thầu lập theo Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 44/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,694$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,298$

b) Chi phí máy thi công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCTDPSTH-THC} = 1,146$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCTDPSTH-THC} = 1,063$

5. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong dự toán các gói thầu lập theo Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 42/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh như sau:

a) Chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCQLBDTXBT} = 1,694$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCQLBDTXBT} = 1,298$

b) Chi phí máy thi công được nhân với hệ số điều chỉnh:

- Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCQLBDTXBT} = 1,130$

- Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCQLBDTXBT} = 1,056$

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập kể từ ngày 01/01/2016 trở đi nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng dự toán, dự toán công trình được áp dụng hệ số điều chỉnh quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này.

2. Các công trình, hạng mục công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư tổ chức lập lại dự toán theo các Bộ đơn giá xây dựng do UBND tỉnh công bố trong năm 2015 và điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo hệ số điều chỉnh quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này.

3. Đối với các công trình, hạng mục công trình đã tổ chức lựa chọn nhà thầu nhưng chưa phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo hệ số điều chỉnh quy định tại Điều 3 Quyết định này.

4. Đối với các gói thầu đã có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc đã ký hợp đồng xây dựng thì thực hiện theo nội dung của quyết định đã được phê duyệt và hợp đồng đã được ký kết theo quy định của pháp luật.



Điều 5. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này; theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. TM

Nơi nhận: 25

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 6;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường, thị trấn do UBND các huyện, TX, TP sao gửi;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT&TH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các P, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN. (HT.90)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị